

Số: /BC-UBND

Tân Văn, ngày tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn xã Tân Văn

Kính gửi: Văn phòng HĐND và UBND huyện Bình Gia.

Thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND huyện Bình Gia, Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND xã về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn xã Tân Văn. Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 như sau:

A. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Việc xây dựng Kế hoạch rà soát

Thực hiện Kế hoạch của UBND huyện, UBND xã Tân Văn đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 28/02/2023 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn xã Tân Văn.

2. Việc tổ chức triển khai, thực hiện

TTHC thuộc thẩm quyền của cấp xã: 109 TTHC.

II. SỐ LƯỢNG TTHC RÀ SOÁT

1. Số lượng TTHC được giao rà soát theo Kế hoạch năm 2023

Tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý được giao theo Kế hoạch của UBND xã: 09 TTHC.

2. Số lượng TTHC thực hiện rà soát

Tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý được giao: 09 TTHC.

III. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. TTHC đề xuất giữ nguyên

09 TTHC do đảm bảo tính hợp pháp và phù hợp để thực hiện trên địa bàn, không có kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ quy định, thủ tục hành chính.

Bao gồm những trường hợp được kiến nghị giữ nguyên toàn bộ nội dung của TTHC và mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC:

Số tt	Số hồ sơ TTHC (trên CSDLQG)	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
I	TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động thương binh và xã hội (01TTHC)			
1	2.000602.000.00.00.H37	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	Bảo trợ xã hội	
II	TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT (02 TTHC)			
1	2.002161.000.00.00.H37	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	Phòng chống thiên tai	
2	1.003596.000.00.00.H37	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	Nông nghiệp	
III	TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, thể thao và du lịch (01TTHC)			
1	2.000794.000.00.00.H37	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	Thể dục thể thao	
IV	TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp (02TTHC)			
1	2.001088.000.00.00.H37	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	Dân số	
III	TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp (02TTHC)			
1	2.001255.000.00.00.H37	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	
2	1.004873.000.00.00.H37	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Hộ tịch	
3	2.002165.000.00.00.H37	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Bồi thường nhà nước	
IV	TTHC thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh (01TTHC)			
1	2.001925.000.00.00.H37	Giải quyết khiếu lần đầu tại cấp xã	Giải quyết	

			khieu nại	
--	--	--	--------------	--

2. Đề xuất kiến nghị đơn giản hóa

2.1. Đề xuất kiến nghị đơn giản hóa thủ tục: Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai

2.1.1. Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện: Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC từ 80 giờ xuống còn 68 giờ, để giảm chi phí thực hiện cho cá nhân và tổ chức.

2.1.2. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Giảm được chi phí tuân thủ TTHC sau khi thực hiện đơn giản hóa cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.728.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.468.800 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 259.200 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 15%.

2.2. Đề xuất kiến nghị đơn giản hóa thủ tục: Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở

2.2.1. Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện: Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC từ 32 giờ xuống còn 24 giờ, để giảm chi phí thực hiện cho cá nhân và tổ chức.

2.2.2. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Giảm được chi phí tuân thủ TTHC sau khi thực hiện đơn giản hóa cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 691.200 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 518.400 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 172.800 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Ưu điểm

Công tác rà soát TTHC luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND huyện, UBND xã thực hiện công tác rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về thủ tục hành chính cơ bản đảm bảo tiến độ, đã thực hiện kiến nghị cắt giảm tối đa thời gian giải quyết các TTHC với quy định hiện hành, hướng tới mục tiêu tiết kiệm chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC; thực hiện rà soát TTHC theo từng lĩnh vực theo Kế hoạch đề ra.

2. Hạn chế

Trách nhiệm của một số công chức chưa quan tâm tới công tác rà soát, đánh giá TTHC, vẫn có một số công chức thực hiện không đảm bảo theo yêu cầu hướng dẫn rà soát của Văn phòng UBND huyện, chất lượng rà soát chưa cao, chưa đảm bảo thời gian, chưa có kiến nghị đề xuất cụ thể.

3. Đề xuất, kiến nghị

Tiếp tục tổ chức tập huấn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC nói chung, công tác rà soát, đánh giá TTHC công chức liên quan trực tiếp đến giải quyết TTHC để nâng cao chất lượng rà soát TTHC đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính trong tình hình hiện nay.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn xã Tân Văn năm 2023. Đề nghị Văn phòng UBND huyện xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND huyện (B/c);
- TT ĐU, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã (B/c);
- Các Công chức xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Nông Duy Nghĩa